

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 69 /2020/HNGĐ-ST

Ngày 18-9-2020

*“V/v tranh chấp Ly hôn và nuôi  
con chung giữa chị Phạm Thúy H  
và anh Bùi Văn C”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Hải Yên

2. Ông Phạm Trọng Thứ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thúy H, sinh năm 1987

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Văn C, sinh năm 1982

Cùng cư trú: Thôn X, xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình

*(Tại phiên tòa có mặt chị Phạm Thúy H, anh Bùi Văn C vắng mặt không có lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2020, trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Phạm Thúy H trình bày: Chị và anh Bùi Văn C tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình ngày 17/12/2010. Do tính tình vợ chồng không hợp, không tìm được tiếng nói chung anh C ham chơi bởi không quan tâm đến gia

đình, vợ chồng nên trong cuộc sống thường ngày xảy ra mâu thuẫn. Năm 2014 mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 6/2014 vợ chồng sống riêng không quan tâm đến nhau cho đến nay, nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn anh Cao.

Vợ chồng có hai con chung là Bùi Thành L, sinh ngày 12/01/2012 và Bùi Phương A, sinh ngày 01/4/2014, hai con đang ở với chị H, chị xin được nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con. Hiện tại chị kinh doanh hàng tạp hóa, thu nhập bình quân khoảng 12.000.000 đồng/tháng.

Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đối với bị đơn là anh Bùi Văn C: Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh C vắng mặt không có lý do, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho gia đình anh Cao, nhưng anh C vẫn không có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng.

Kết quả xác minh với gia đình anh C được cung cấp: Về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống đúng như chị H đã trình bày. Sau khi chị H sinh con thứ hai được khoảng 02 tháng thì vợ chồng anh chị mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn gia đình không rõ, từ đó đến nay anh C thường xuyên đi làm ăn xa, gia đình không biết địa chỉ cụ thể, thì thoảng anh C mới về nhưng vẫn thường xuyên điện thoại về cho gia đình. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, gia đình đã thông báo cho anh C biết, anh C có nói với gia đình do ở xa và công việc bận rộn anh không đến Tòa án để tham gia tố tụng được, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh tại địa phương thôn X, xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình cho thấy: Do mâu thuẫn nên vợ chồng chị H và anh C đã không chung sống cùng nhau từ khoảng 6 – 7 năm nay; anh C có hộ khẩu thường trú tại địa phương, hiện anh C đi làm ăn tự do nhưng vẫn đi về nhà bố mẹ để ở địa phương. Anh chị có hai con chung hiện đang được chị H nuôi dưỡng, chị H và anh C đều có điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, do đó Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Phạm Thúy H được ly hôn anh Bùi Văn C; giao cho chị Phạm Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Bùi Thành L, sinh ngày 12/01/2012 và Bùi Phương A, sinh ngày 01/4/2014, chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con nên không giải quyết; chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, anh C vắng mặt nên

không giải quyết về phân chia tài sản; chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thúy H khởi kiện xin ly hôn anh Bùi Văn C có nơi cư trú tại xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình, căn cứ các điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; bị đơn là anh Bùi Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thúy H và anh Bùi Văn C xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Thái Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 76 ngày 17/12/2010 là hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của chị H và kết quả xác minh cho thấy, trong cuộc sống chung giữa vợ chồng chị H, anh C có mâu thuẫn, nguyên nhân chính do tính tình không hòa hợp; anh chị đã sống riêng và không còn quan tâm đến nhau từ tháng 6/2014 cho đến nay, điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa anh chị trên thực tế chỉ còn tồn tại về mặt hình thức. Xét thấy mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, vì vậy cần xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh C là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nuôi con chung: Chị Phạm Thúy H và anh Bùi Văn C có hai con chung, xét yêu cầu xin được nuôi cả hai con chung của chị H là chính đáng và phù hợp với thực tế từ khi anh chị không chung sống với nhau con chung vẫn ở với chị H, được chị H nuôi ăn học, phát triển bình thường; hiện tại anh C đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương, chị H có lao động và thu nhập đảm bảo cuộc sống cho các con; nguyện vọng của con Bùi Thành L xin được ở với mẹ, do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho hai con nên không đặt ra giải quyết

Về chia tài sản chung: Chị Phạm Thúy H khai vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết về phân chia tài sản; quá trình giải quyết vụ án anh Bùi Văn C vắng mặt, Tòa án không lấy được lời khai của anh C nên Hội đồng xét xử không giải quyết về phân chia tài sản trong vụ án này

[3] Về án phí: Chị Phạm Thúy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thúy H và anh Bùi Văn C có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thúy H được ly hôn anh Bùi Văn C.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Phạm Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Bùi Thành L, sinh ngày 12/01/2012 và Bùi Phương A, sinh ngày 01/4/2014 cho đến khi con chung trở thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật

Về cấp dưỡng cho con : Chị H không yêu cầu Bùi Văn C cấp dưỡng cho hai con chung.

Anh Bùi Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về chia tài sản: Không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Phạm Thúy H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004435 ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thúy H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Bùi Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã H, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương Liên**